

Bản án số: 129/2022/HS-ST
Ngày 13-6-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUY NHƠN, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Trần Duyên Anh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Sỹ.
2. Bà Trương Thị Thu Hiền.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Cẩm Tú là Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Ông Đặng Thành Thi – Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 6 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 133/2022/TLST-HS ngày 06 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 117/2022/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo:

Trần Anh V (tên gọi khác: Tư Móm); sinh ngày X tại thành phố Q, tỉnh Bình Định; nơi ĐKKHKT: Tổ X, khu vực Y, phường N, thành phố Q, tỉnh Bình Định; nơi cư trú: Tổ Y, khu vực Z, phường N, thành phố Q, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: K; trình độ văn hoá (học vấn): Y; dân tộc: K; giới tính: N; tôn giáo: K; quốc tịch: V; cha: Trần Văn L (chết), mẹ: Hồ Thị Đ; chưa có vợ, con; tiền án: 01 – Ngày 19-01-2021 bị Tòa án nhân dân thành phố Q xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 17-10-2021; tiền sự: 10,

- Ngày 04-5-2016 bị Công an phường N, thành phố Q xử phạt cảnh cáo về hành vi vô cớ chửi bới, la hét đòi đốt nhà gây mất an ninh trật tự tại địa phương;

- Ngày 07-5-2016 bị Công an phường N, thành phố Q xử phạt 200.000 đồng về hành vi vô cớ gây sự, la hét, chửi bới, xúc phạm anh Hoàng Trí V gây mất an ninh trật tự tại địa phương;

- Ngày 12-8-2016 bị Ủy ban nhân dân phường N, thành phố Q áp dụng biện pháp giáo dục tại cấp xã 03 tháng, chấp hành xong ngày 12-11-2016;

- Ngày 20-5-2017 bị Công an phường N, thành phố Q xử phạt cảnh cáo về hành vi la hét, chửi bới, đập bể 02 ghế nhựa của anh rể là Nguyễn Đình Đ gây mất an ninh trật tự tại địa phương;

- Ngày 25-5-2017 bị Công an phường N, thành phố Q xử phạt 200.000 đồng về hành vi la hét, chửi bới, dùng đá ném vào quán làm bể 03 ly thủy tinh của anh rể là Nguyễn Đình Đ gây mất an ninh trật tự tại địa phương;

- Ngày 06-7-2017 bị Tòa án nhân dân thành phố Q áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc thời hạn 24 tháng; chấp hành xong ngày 12-3-2019;

- Ngày 24-6-2019 bị Công an phường N, thành phố Q xử phạt 200.000 đồng về hành vi chửi bới, la hét, đập phá tài sản, dùng cây búa hăm dọa bà Hồ Thị Đ gây mất trật tự ở khu dân cư;

- Ngày 20-9-2019 bị Công an phường N, thành phố Q xử phạt 300.000 đồng về hành vi chửi bới, la hét, đập phá tài sản gây mất trật tự ở khu dân cư;

- Ngày 02-6-2020 bị Ủy ban nhân dân phường N, thành phố Q áp dụng biện pháp giáo dục tại phường 03 tháng, chấp hành xong ngày 02-9-2020;

- Ngày 07-01-2021 bị Công an thành phố Q xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”;

Nhân thân: Ngày 10-8-2009 bị Tòa án nhân dân thành phố Q xử phạt 07 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; chấp hành xong hình phạt tù ngày 29-4-2014 (đã xóa án tích); bị bắt, tạm giam từ ngày 18-02-2022 đến nay; có mặt.

- *Bị hại:*

1. Anh Phan Thái L; sinh năm X; nơi cư trú: Số nhà A, đường N, thành phố Q, tỉnh Bình Định; vắng mặt.

2. Anh Phạm Trung T; sinh năm Y; nơi cư trú: Tổ V, khu vực N, phường L, thành phố Q, tỉnh Bình Định; vắng mặt.

3. Anh Lê Minh T; sinh năm Z; nơi cư trú: Số nhà M, đường H, phường N, thành phố Q, tỉnh Bình Định; vắng mặt.

4. Anh Phạm Hồng B; sinh năm T; nơi cư trú: Số nhà K, đường N, phường N, thành phố Q, tỉnh Bình Định; vắng mặt.

5. Anh Lê Quang B; sinh năm R; nơi cư trú: Số nhà I, đường T, phường N, thành phố Q, tỉnh Bình Định; vắng mặt.

6. Anh Lê Phi R; sinh năm H; nơi cư trú: Số nhà B, đường D, phường N, thành phố Q, tỉnh Bình Định; vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Anh Phạm Trung H; sinh năm Y; nơi cư trú: Tổ L, khu vực M, phường N, thành phố Q, tỉnh Bình Định; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

- Chiều ngày 08-12-2021, Trần Anh V đi dạo tìm ai sơ hở trong việc bảo quản tài sản để trộm cắp. Khi đến trước nhà anh Phan Thái L, phát hiện 01 lồng chim bằng nan tre, loại lồng tròn, màu nâu, phần chân có chạm trổ, bên trong nuôi 01 con chim họa mi màu nâu, đã biết hót, khoảng 02 năm tuổi của anh L treo ở sân nhà tại số nhà A, đường N, thành phố Q, nên nảy sinh ý định trộm cắp. Lúc này nhà anh L có người nên V quay về. Khoảng 01 giờ 00 phút ngày 09-12-2021, V điều khiển xe đạp, mang theo 01 đoạn gỗ vuông dài 2,4m, một đầu có gắn 02 cái đinh quay lại nhà anh L để trộm cắp tài sản. Quan sát không có ai, V đứng sát hàng rào, dùng đoạn gỗ đưa vào trong lén lút chiếm đoạt lồng chim và con chim họa mi nêu trên rồi mang về nhà cất giấu. Sáng ngày 09-12-2021, anh L phát hiện tài sản bị mất nên đến Công an phường Q trình báo sự việc. Kết luận định giá: 01 lồng chim 1.400.000 đồng; 01 con chim họa mi 1.600.000 đồng; tổng giá trị 3.000.000 đồng.

Tại cơ quan công an, Trần An V đã khai nhận: Ngoài lần lấy trộm nêu trên, V còn thực hiện 05 lần lấy trộm tài sản của người khác với cùng cách thức, thủ đoạn, cụ thể:

- Khoảng 12 giờ 20 phút ngày 08-12-2021, V lấy trộm 01 lồng chim bằng nan mây, loại lồng tròn, màu nâu, không chạm trổ, bên trong có nuôi 01 con chim chào mào màu trắng – đen, khoảng 04 năm tuổi của anh Phạm Trung T treo trước nhà tại tổ V, khu vực N, phường L, thành phố Q rồi mang về nhà cất giấu. Kết luận định giá: 01 lồng chim 330.000 đồng; 01 con chim chào mào 1.100.000 đồng; tổng giá trị 1.430.000 đồng.

- Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 08-12-2021, V lấy trộm 01 lồng chim bằng nan tre, loại lồng tròn, màu nâu, có chạm trổ kí tự chữ Trung Quốc, bên trong có nuôi 01 con chim chào mào màu trắng – đen, khoảng 02 năm tuổi, và 01 lồng chim bằng kim loại, loại lồng tròn, đế bằng nhựa, bên trong có nuôi 01 con chim chào mào màu trắng – đen, khoảng 1,5 năm tuổi của anh Lê Minh T treo ở sân nhà tại M, đường H, phường N, thành phố Q rồi mang về nhà cất giấu. Kết luận định giá: 01 lồng chim bằng nan tre 300.000 đồng; 01 lồng chim bằng kim loại 70.000 đồng; 01 con chim chào mào khoảng 02 năm tuổi 600.000 đồng; 01 con chim chào mào khoảng 1,5 năm tuổi 500.000 đồng; tổng giá trị 1.470.000 đồng.

- Khoảng 23 giờ 00 phút ngày 08-12-2021, V lấy trộm 01 lồng chim bằng kim loại, loại lồng tròn, đế bằng nhựa, bên trong có nuôi 01 con chim chào mào màu trắng – đen, khoảng 06 tháng tuổi của anh Phạm Hồng B treo trước nhà số K, đường N, phường N, thành phố Q rồi mang về nhà cất giấu. Kết luận định giá: 01 lồng chim 100.000 đồng; 01 con chim chào mào 450.000 đồng; tổng giá trị 550.000 đồng.

- Khoảng 02 giờ 30 phút ngày 09-12-2021, V lấy trộm 01 lồng chim bằng nan tre, loại lồng tròn, màu nâu, không chạm trổ, bên trong có nuôi 01 con chim khướu màu trắng – đen, khoảng 02 năm tuổi của anh Lê Quang B treo ở sân nhà số I, đường

T, phường N, thành phố Q rồi mang về nhà cất giấu. Kết luận định giá: 01 lồng chim 340.000 đồng; 01 con chim khướu 3.000.000 đồng; tổng giá trị 3.340.000 đồng.

- Khoảng 04 giờ 30 phút ngày 09-12-2021, V lấy trộm 01 lồng chim bằng kim loại, loại lồng tròn, đế bằng nhựa, màu xanh, bên trong có nuôi 01 con chim vành khuyên màu xanh – trắng, chưa thuần, khoảng 01 năm tuổi của anh Lê Phi R treo ở sân nhà số B, đường D, phường N, thành phố Q rồi mang về nhà cất giấu. Kết luận định giá: 01 lồng chim 100.000 đồng; 01 con chim vành khuyên 200.000 đồng; tổng giá trị 300.000 đồng.

Ngày 15-02-2022, cơ quan điều tra đã xử lý trả lại lồng chim và chim cho các bị hại anh Phan Thái L, anh Phạm Trung T, anh Lê Minh T, anh Phạm Hồng B, anh Lê Quang B, anh Lê Phi R. Các bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm. Ngày 10-5-2022, cơ quan điều tra đã chuyển Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Quy Nhơn vật chứng: 01 đoạn gỗ vuông dài 2,4m, rộng (2,5 x 2,5)cm, một đầu có gắn 02 cái đinh.

Bản cáo trạng số 70/CT-VKSQN ngày 05-5-2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quy Nhơn truy tố bị cáo Trần Anh V về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

* Tại phiên tòa:

Bị cáo Trần Anh V thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình theo như Cáo trạng đã nêu và các chứng cứ mà cơ quan cảnh sát điều tra đã thu thập. Bị cáo xin Tòa xử phạt nhẹ.

Trong phần luận tội, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Anh V phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; các điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Trần Anh V từ 24 tháng đến 30 tháng tù.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; tịch thu, tiêu hủy 01 đoạn gỗ vuông dài 2,4m, rộng (2,5 x 2,5)cm, một đầu có gắn 02 cái đinh.

- Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại không yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo Trần Anh V nhận thức được hành vi của bị cáo là sai, bị cáo xin xử phạt mức án nhẹ để có cơ hội làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố bảo đảm tính hợp pháp về

thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại.

[2] Bị cáo Trần Anh V là người đã thành niên, có đầy đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án, nên có đủ cơ sở khẳng định: Trong các ngày 08 và 09-12-2021, bị cáo đã 06 lần liên tiếp thực hiện hành vi lén lút lấy trộm 07 lồng chim và 07 con chim các loại của 06 bị hại với tổng giá trị 10.090.000 đồng. Hành vi đó của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự, trị an tại địa phương. Bị cáo có 01 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” và 01 tiền sự về hành vi “Trộm cắp tài sản”. Cho nên, các lần thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản nêu trên đều đã cấu thành tội phạm và bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng và lời luận tội của Kiểm sát viên về tội danh đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét nhân thân của bị cáo có 01 tiền án, 10 tiền sự và 01 lần bị kết án phạt tù (đã xóa án tích), nhưng bị cáo không ăn năn hối cải để làm công dân tốt. Với bản tính lười lao động, muốn có tiền tiêu xài, bị cáo tiếp tục nhiều lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản thuộc trường hợp “Phạm tội 02 lần trở lên” và “Tái phạm” quy định tại các điểm g, h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Do đó, cần phải xử phạt nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung cho những trường hợp tương tự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo thuộc tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, nên có thể xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Do bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự, do các bị hại không ai yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng, theo khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; tịch thu, tiêu hủy công cụ, phương tiện phạm tội là 01 đoạn gỗ vuông dài 2,4m, rộng (2,5 x 2,5)cm, một đầu có gắn 02 cái đinh theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 10-5-2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Quy Nhơn.

[6] Lời đề nghị của Kiểm sát viên về hình phạt đối với bị cáo V căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của tội phạm, các tình tiết đánh giá về nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cũng như về phần dân sự và xử lý vật chứng là phù hợp với nhận định nêu trên của Tòa án.

[7] Về án phí, bị cáo V phải chịu án phí sơ thẩm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Anh V phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; các điểm g, h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự; xử phạt Trần Anh V 30 (ba mươi) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt, tạm giam ngày 18-02-2022.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; tịch thu, tiêu hủy 01 đoạn gỗ vuông dài 2,4m, rộng (2,5 x 2,5)cm, một đầu có gắn 02 cái đinh. (Theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 10-5-2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Quy Nhơn).

3. Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; buộc bị cáo Trần Anh V phải chịu án phí sơ thẩm hình sự là 200.000 đồng.

4. Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định;
- Viện kiểm sát nhân dân Tp. Quy Nhơn;
- Cơ quan CSĐT Công an Tp. Quy Nhơn;
- Cơ quan THAHS Công an Tp. Quy Nhơn;
- Chi cục Thi hành án dân sự Tp. Quy Nhơn;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hà Trần Duyên Anh